

Số: 4002/UBND-KTTH

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 10 năm 2013

V/v góp ý dự thảo Thông tư
liên Bộ hướng dẫn trình tự
thủ tục hành chính liên quan
đến đầu tư, xây dựng, đất

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 6.22.0.....
	Ngày: 07/10/13.....
	Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 6889/BKHĐT-QLKTTW ngày 13/9/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Thông tư liên bộ về đầu tư - đất đai - xây dựng, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã tổ chức nghiên cứu nội dung dự thảo và tham gia góp ý như sau:

1. Phần căn cứ

- Đề nghị bỏ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng vì Nghị định này đã được thay thế bởi Nghị định 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013.

- Đề nghị bổ sung: Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

2. Khoản 1, Điều 1:

Các dự án đầu tư vào Khu kinh tế theo quy định riêng, Thông tư này áp dụng cho dự án đầu tư ngoài khu kinh tế. Do vậy, đề nghị thêm cụm từ **khu kinh tế** và sửa lại như sau “Quy định này quy định về trình tự và cơ chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng để thực hiện dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, **khu kinh tế** từ khâu hình thành đến khâu triển khai xây dựng dự án đầu tư”

3. Khoản 5, Điều 2: Đề nghị điều chỉnh như sau:

“Nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời các thủ tục hành chính **cụ thể được quy định tại một bước**” để tránh tình trạng hiểu nhầm thực hiện tất cả các thủ tục về đầu tư, xây dựng, môi trường, đất đai trong cùng một bước (tức là cùng một lúc).

4. Điều 3:

- Đề nghị điều chỉnh bước 3 thành bước 4 và ngược lại để việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư có cơ sở và đảm bảo tính chính xác trên cơ sở hoàn thành thủ tục về thiết kế cơ sở và vấn đề môi trường, tránh việc phải điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư khi thiết kế cơ sở thay đổi hoặc vấn đề môi trường không giải quyết được.

- Trong mẫu Bản đề nghị/đăng ký đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư, đề nghị xác định thời gian thực hiện dự án “kể từ ngày dự án được cấp GCN

quyền sử dụng đất” cho thống nhất với thời gian nêu trong GCN quyền sử dụng đất. Không nên quy định “kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư” như hiện nay vì sau khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư, dự án còn phải hoàn thành nhiều thủ tục để được cấp GCN quyền sử dụng đất, trong đó khâu bồi thường, GPMB mất rất nhiều thời gian.

5. Điều 4: Điều này hướng dẫn việc thực hiện Bước 1: Chấp thuận đầu tư và giới thiệu địa điểm đầu tư

Trong phần này, trên thực tế nhà đầu tư rất khó xác định dự án có đầy đủ thông tin về địa điểm đầu tư hay không, nhất là thông tin về các Quy hoạch, nên rất khó tự khẳng định dự án của mình có phù hợp với quy hoạch hay không. Do vậy, để không nhất thiết phải thực hiện thủ tục chấp thuận đầu tư và giới thiệu địa điểm đầu tư, Nhà đầu tư cần có các văn bản chứng minh dự án của mình phù hợp với quy hoạch gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư. Nếu Nhà đầu tư không có văn bản chứng minh được thì vẫn phải thực hiện bước chấp thuận chủ trương đầu tư. Trong quá trình xử lý bước này, nếu các sở, ngành địa phương xác định phù hợp với quy hoạch thì Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản trả lời cho Nhà đầu tư về việc không cần có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư.

- Khoản 3:

Đối với quy trình xử lý ở khoản 3: Theo dự thảo, việc xác định và giới thiệu địa điểm sẽ do Sở Tài nguyên-Môi trường thực hiện sau khi UBND tỉnh ra chấp thuận đầu tư. Với quy trình này, nhiều khả năng sẽ mất nhiều thời gian hơn cho nhà đầu tư vì phải thêm một bước tại Sở Tài nguyên Môi trường; đồng thời, nhiều chấp thuận chủ trương đầu tư có thể không được thực hiện vì không chọn được địa điểm phù hợp (phù hợp với quy hoạch và phù hợp với mong muốn của nhà đầu tư). Do vậy, việc xác định địa điểm nên được thực hiện như là một bước tác nghiệp cụ thể trong quá trình Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý các Sở, ngành, trong đó có ý kiến của Sở Tài nguyên Môi trường về địa điểm đầu tư mà nhà đầu tư đã lựa chọn trong đề xuất hoặc giới thiệu địa điểm phù hợp với quy hoạch cho Nhà đầu tư, để trình UBND tỉnh ra chấp thuận đầu tư.

Trường hợp thống nhất với góp ý về khoản 3 nêu trên thì đề nghị nhập khoản 3, 4 thành 1 khoản quy định về hồ sơ, thủ tục, trách nhiệm và thời gian xử lý thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư (trong đó có thông tin về địa điểm đầu tư).

- Đề nghị bổ sung khoản mục quy định về nội dung của văn bản Chấp thuận chủ trương đầu tư để tránh tình trạng hiểu không thống nhất về thủ tục này.

- Về việc xem xét sự phù hợp của dự án đối với quy hoạch: Đề nghị quy định rõ phù hợp với tất cả các quy hoạch hay chỉ cần phù hợp với một trong các quy hoạch, hay chỉ cần phù hợp với Quy hoạch nào vì hiện nay có rất nhiều quy hoạch liên quan đến một dự án cụ thể.

6. Điều 6:

- **Điểm a, khoản 1:** Đề nghị bổ sung quy trình xử lý cụ thể đối với trường hợp nhà đầu tư thực hiện đăng ký đầu tư nhưng không cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

- **Điểm b, khoản 1:**

Theo Nghị định hướng dẫn thì chỉ cần 02 bộ hồ sơ (một bộ lưu Sở Kế hoạch và Đầu tư, 01 bộ gửi lên UBND tỉnh). Dự thảo yêu cầu 03 bộ là chưa phù hợp.

- Phần Hồ sơ: đề nghị bổ sung một số tài liệu cần thiết, gồm: dự án hoặc giải trình KT-KT, tài liệu chứng minh nguồn vốn đầu tư vì nguồn vốn đầu tư của dự án không phải hoàn toàn lấy từ vốn tự có của nhà đầu tư nên báo cáo năng lực tài chính của nhà đầu tư không nói lên được dự án có khả thi về vốn hay không. Báo cáo năng lực tài chính của nhà đầu tư chỉ đáp ứng được yêu cầu xem xét năng lực tài chính đối với các lĩnh vực đầu tư yêu cầu tỉ lệ vốn chủ sở hữu/tổng vốn đầu tư. Vấn đề chứng minh tài chính nên quy định đối với cả các dự án đầu tư.

- Đối với nội dung xem xét “sự phù hợp của dự án đối với quy hoạch”: Như đã góp ý ở phần trên, cần quy định rõ dự án phải phù hợp với tất cả các quy hoạch liên quan đến dự án hay chỉ cần phù hợp với một quy hoạch thì dự án được xem là phù hợp với quy hoạch. Nên quy định cụ thể tên quy hoạch mà dự án bắt buộc phải phù hợp.

- **Khoản 2:** Thủ tục lấy ý kiến về thiết kế cơ sở

+ **Điểm a:** Đề nghị nghiên cứu lại nội dung này cho phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quy định:

“Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình trong phạm vi đô thị do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thì người quyết định đầu tư phải lấy ý kiến về thiết kế cơ sở của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi phê duyệt dự án. Đối với các dự án khác, việc lấy ý kiến về thiết kế cơ sở do người quyết định đầu tư quyết định khi thấy cần thiết.”

+ **Điểm d :** Dự thảo quy định về thời gian giải quyết là quá ngắn, đề nghị điều chỉnh lại cho phù hợp với quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, cụ thể là:

“d) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B, không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm C.”

7. Điều 7:

- **Điểm a Khoản 1:** Đề nghị thay đoạn từ “Hồ sơ gồm....thiết kế xây dựng công trình” thành: “*Hồ sơ thẩm tra thiết kế theo Khoản 2 Điều 7 Thông*

tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng Quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình.”

- **Điểm b Khoản 1:** Đề nghị chỉnh sửa là: “b) Cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thực hiện thẩm tra thiết kế các công trình theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013 của Bộ Xây dựng Quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình.”

- **Điểm d Khoản 1:** Đề nghị bỏ điểm này vì trong điểm b chỉnh sửa như trên đã quy định cụ thể nội dung này.

Lý do: Thực hiện Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ, Bộ Xây dựng đã hướng dẫn về Quy định thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng công trình tại Thông tư số 13/2013/TT-BXD ngày 15/8/2013.

8. Một số góp ý khác:

- Đối với một số lĩnh vực đầu tư cần phải có thủ tục hành chính chuyên ngành trước khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư như: Lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản cần phải có thủ tục phê duyệt trữ lượng hoặc Quyết định trúng thầu khai thác; lĩnh vực y tế (đầu tư bệnh viện) phải có văn bản cho phép thành lập bệnh viện của Bộ Y tế; Lĩnh vực giáo dục (đầu tư trường học) cần phải có thủ tục cho phép thành lập trường của Sở Giáo dục - Đào tạo hoặc Bộ Giáo dục - Đào tạo.... Vì vậy, đề nghị bổ sung bước thực hiện các thủ tục này.

- Quy định về thời gian giải quyết các bước: Nhìn chung, trong dự thảo quy định thời gian giải quyết các bước thủ tục là quá ngắn và ngắn hơn so với quy định tại các Nghị định, Thông tư hiện hành có liên quan. Đề nghị giữ nguyên như quy định hiện nay để việc xem xét, tham mưu được chặt chẽ và đảm bảo đúng quy định. Mặt khác, việc không tính thời gian cho luân chuyển văn bản từ cơ quan này đến cơ quan khác là chưa hợp lý và không thể thực hiện được, đề nghị bổ sung khoảng 2 ngày để chuyển công văn.

Riêng thời gian để các Sở, ngành có ý kiến đề nghị giảm từ 10 ngày xuống còn 7 ngày là hợp lý; tăng thời gian để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh 03 đến 04 ngày kể từ ngày hết hạn lấy ý kiến.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N.cứu, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTH. Vy463.

